TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 696/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 8, ngày 16 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 567/2018/TLST-HNGĐ ngày 04/6/2018, về việc "Tranh chấp về ly hôn và con chung" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Hà Thị Thanh V, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Đường A, phường B, quận T, Thành phố H.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Đường A, phường B, quận T, Thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hà Thị Thanh V và ông Nguyễn Ngọc S (Giấy chứng nhận kết hôn số 62, Quyển số 01, ngày 24/8/2000 tại Ủy ban nhân dân Phường 01, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên Nguyễn Hà Phương A, sinh ngày 12/10/2000 và Nguyễn Hà Anh T, sinh ngày 27/02/2004, giao 02 con

chung cho bà Hà Thị Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Vì quyền lợi của trẻ, khi cần thiết cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được qui định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có quyền xin thay đổi việc nuôi con, đóng góp phí tổn nuôi con. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự tự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà V tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bà V được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0014775, ngày 29/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- UBND Phường 1, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thành Trung